|  |
| --- |
|  |
| **Thứ Hai, ngày 24/03/2025** | | | |
| **Đón trẻ, thể dục sáng** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Thể dục sáng kết hợp lời ca bài hát " Nắng sớm" | - Trẻ biết tập các động tác thể dục sáng với gậy theo lời ca bài hát “Nắng sớm”, biết ích lợi của việc tập thể dục sáng đối với sức khỏe con người.  - Rèn kỹ năng phối hợp nhịp nhàng chân, tay và tập đúng, rứt khoát các động tác theo nhạc.  - GD trẻ có ý thức tập luyện, có tinh thần đoàn kết khi tham gia các hoạt động tập thể dục. | - Sân tập, xắc xô làm hiệu lệnh, vòng thể dục, nhạc bài hát “Nắng sớm”. | **\* Thứ hai đầu tuần cho trẻ nghe hát “Quốc ca”.**  **\* Khởi động:** Cho trẻ đi, chạy các kiểu theo đội hình vòng tròn sau đó về đội hình hàng ngang theo tổ dãn cách đều để tập.  **\* Trọng động**: Tập ghép lời ca bài hát “Nắng sớm” kết hợp với Vòng thể dục  + Động tác hô hấp: Gà gáy.  + Động tác tay: Hai tay cầm vòng đưa ra phía trước, lên cao.  + Động tác lườn : Hai tay cầm vòng đưa lên cao nghiêng người sang 2 bên  + Động tác chân: Khuỵu gối.  + Động tác bật: Bật chụm tách kết hợp hai tay cầm vòng đưa trước.  \* **Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng |
| **Trò chuyện** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Trò chuyện: Nước cần cho mọi người | - Trẻ biết một số nguồn nước, nhận biết một số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước và ích lợi, tác dụng của nước đối với cuộc sống con người, cây cối, loài vật.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, óc tư duy, quan sát và tính ham hiểu biết cho trẻ.  - Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước sạch và giữ gìn vệ sinh môi trường | - Tranh ảnh, lô tô về một số nguồn nước | - Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước và một số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước  - Ích lợi, tác dụng của nước đối với cuộc sống con người, cây cối, loài vật.  - Cách sử dụng hợp lý, tiết kiệm nước.  - Thái độ của trẻ đối với nguồn nước và môi trường  - Cảm xúc của bé. |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Thể dục:**  Thể dục:  VĐCB: Đi lên, xuống trên ván dốc TCVĐ: Ném vòng cổ chai. | - Trẻ biết thực hiện đúng kỹ thuật đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 30cm) một đầu kê cao 30cm  - Có kỹ năng đi thăng bằng trên ván kê dốc, mắt nhìn thẳng đầu không cúi, phát triển tố chất khéo léo và sự phối hợp giữa chân, mắt và đầu  - Tập trung chú ý, tham gia hoạt động tích cực, giáo dục trẻ ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên để có cơ thể khỏe mạnh | - Ván kê dốc 2 tấm ván gỗ dài 2m, rộng 30cm một đầu kê cao 30cm, sân tập rộng rãi, máy tính, 1 cờ màu đỏ, 1 cờ màu vàng, 1 cờ màu xanh. | **Gây hứng thú**  **-Trò chuyện với trẻ về chủ đề, sức khỏe của trẻ trước khi tập và dẫn dắt vào bài.**  **Trọng tâm:**  **\* Khởi động**:  - Cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc, kết hợp các kiểng chân, gót chân, chạy chậm, chạy nhanh về đứng thành hàng ngang để tập.  **\* Trọng động:** **+ BTPTC**: **2Lx8N**  -Tay -vai : Hai tay đưa ra ngang, gập khuỷu tay.  - Lưng - bụng: Hai tay giơ cao cúi gập người về phía trước, tay chạm gót chân.  - Chân: Khuỵu chân ra phía trước, chân sau thẳng. (4Lx8N)  - Bật: Bật chụm tách chân.  **+ Vận động cơ bản: Đi lên, xuống trên ván dốc**  - Cô giới thiệu bài tập và cho trẻ tập mẫu lần 1.  - Lần hai vừa tập cô vừa phân tích:  TTCB: Cô đứng sát với đầu thấp của dốc, tay dang ngang để giữ thăng bằng khi đi, đầu không cúi. Khi có hiệu lệnh “đi” cô bước lần lượt từng chân đi trên dốc và đi đến đầu cao của dốc thì dừng lại quay người đi xuống đến hết đầu thấp của dốc, dừng lại bước từng chân xuống đất đi về cuối hàng đứng.  - Cho 1 trẻ lên tập - Cô quan sát và sửa sai.  - Cho trẻ thực hiện: Lần lượt 2 trẻ lên thực hiện sau đó về cuối hàng đứng. Sau mỗi lần tập cho trẻ quan sát và nhận xét kết quả tập của bạn.  - Cho 2 đội thi đua.  - Mời 1 trẻ thực hiện 1 lần.  **\* T/C: Ném vòng cổ chai:**  - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần  **Hồi tĩnh.**  - Nhận xét tuyên dương. Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Mèo đuổi chuột  \* Trò chuyện về một số nguồn nước sạch trong sinh hoạt \* Chơi tự do | - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số nguồn nước trong sinh hoạt  - Rèn kỹ năng giao tiếp và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh nguồn nước, vệ sinh môi trường sạch sẽ | - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, đồ chơi tự do. | **\* T/C: Mèo đuổi chuột**  **\* Trò chuyện về một số nguồn nước sạch trong sinh hoạt**  - Cô đọc câu đố về mưa và trò chuyện hỏi trẻ:  Mưa cho gì? Nước mưa đổ xuống đâu? Những nguồn nước nào khác ngoài nước mưa?  Nếu không có nước thì chuyện gì sẽ xảy ra?  Con sẽ làm gì để giữ gìn và bảo vệ nguồn nước sinh hoạt?  - Cô củng cố, nhận xét khen trẻ lồng giáo dục trẻ.  **\* Chơi tự do.** |
| **Hoạt động chơi góc** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động góc | - Trẻ biết các góc chơi và đồ dùng đồ chơi trong các góc. Biết bàn bạc thỏa thuận trong nhóm chơi và biết thể hiện vai chơi ở các góc, sử dụng đồ chơi đúng mục đích.  - Rèn kỹ năng chơi, kỹ năng giao tiếp và phối hợp chơi cho trẻ.  - Đoàn kết trong khi chơi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi và lấy, cất đồ chơi đúng nơi quy định | - Đồ dùng đồ chơi các góc:  + Góc phân vai: Bộ đồ chơi gia đình, các loại nước giải khát...  + Góc XD: Bộ đồ chơi xây xựng, gạch, khối gỗ, hàng dào, các cây hoa, bộ đồ chơi ghép hình, sỏi, hột hạt...  + Góc nghệ thuật: Trang phục, mũ múa, dụng cụ âm nhạc, đất nặn, bảng con, bút vẽ, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán...  + Góc học tập: Truyện tranh, tranh ảnh, lô tô về các nguồn nước, thẻ chữ cái và số...  + Góc thiên nhiên: Bộ đồ chơi chăm sóc cây, cây cảnh, một số loại hạt để gieo mầm, cát, nước. | ***\* Trò chuyện***:  - Cho trẻ hát "cho tôi đi làm mưa với"  + Các con vừa hát bài hát gì?  + Mưa mang đến cho chúng ta những gì?  + Vào mùa này thì thường có mưa gì?  + Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khoẻ trong thời tiết mưa ẩm như thế này ?  - Cô trò chuyện với trẻ về nước thời tiết mùa xuân hay có mưa phùn cây cối phát triển....  - GD trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch, giữ gìn vệ sinh, sức khoẻ...  - Cô cùng trẻ thống nhất trò chơi ở các góc với chủ đề bé với nước và mùa hè.  + Góc TN: Làm thí nghiệm về sự hoà tan, sự bay hơi, sự ngưng tụ của hơi nước... Các trò chơi với nước.  + Góc TH : Vẽ , xé, dán các nguồn nước dùng hàng ngày. Các phương tiện giao thông trên nước, các môn thể thao nước, các con vật, cây sống dưới nước.  + Góc VH : Sưu tầm và xem tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn nước, tác dụng, ích lợi của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, các giữ gìn và tiết kiệm nước sạch và làm sách tranh từ hoạt động tạo hình.  + Góc XD: Xây ao cá Bác Hồ, xây bể bơi, xây tháp nước, xây đài phun nước.  + Góc PV: Chơi gia đình, nấu ăn, ăn uống, tắm rửa, giặt, chơi cửa hàng bán nước mắm, dấm, nước giải khát.  + Góc TN : Tưới cây, lau lá cho cây, thí nghiệm gieo hạt có nước và không có nước.  ***\* Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào các góc chơi***  - Cô nhắc nhở trẻ có ý thức khi chơi và muốn đổi vai chơi phải thoả thuận và đổi kí hiệu cho bạn. Cô là người bao quát và chơi cùng trẻ. HD trẻ gợi ý đề trẻ chơi đúng chủ đề chơi.  ***\* Kết thúc chơi***  ***-*** Cô lắc xắc xô cho trẻ hát bài hát “ bạn ơi hết giờ rồi” và thu dọn đồ dùng nhẹ nhàng. |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Ăn, ngủ, vệ sinh |  |  |  |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Đếm sao \* Thí nghiệm làm cầu vồng (Steam) \* Chơi tụ chọn | - Trẻ biết nước có thể hòa tan một số chất. Trẻ biết khi cho nhiều đường hơn thì nước sẽ nặng hơn và chìm xuống dưới. Khi cho ít đường hơn thì nước sẽ nhẹ hơn và nổi ở trên. Tạo nên sản phẩm cốc nước có nhiều màu sắc, các màu không bị trộn lẫu vào với nhau.  - Kĩ năng làm việc theo nhóm, phân công thảo luận Kĩ năng quan sát, lắng nghe, phân tích, phán đoán.  - Trẻ chủ động tự tin vui vẻ khi tham gia hoạt động. | 1 khay to đựng 5 cốc nhựa trong suốt thấp, miệng rộng được dán số thứ tự từ 1 – 5, 1 cốc nhựa trong suốt nhỏ hơn đựng nước làm cầu vồng.  - 1 lọ đường cát trắng, 1 thìa cán dài.  - 1 bộ màu gồm: Màu đỏ, màu cam, màu vàng, màu xanh lá cây, màu tím.  - 1 hút nước bằng nhựa.  - Bảng quy trình làm thí nghiệm Cầu vồng trong cốc nhựa trong suốt.  - Khăn khô thấm nước, đồ chơi tự do. | **\* T/C: Đếm sao**  - Cách chơi: Một người chơi sẽ đứng ngoài, những người chơi còn lại sẽ ngồi thành vòng tròn, quay mặt vào phía trong. Người chơi đứng ngoài vòng tròn sẽ vừa đi vừa hát bài hát sau:  Một ông sao sáng  Hai ông sáng sao  Tôi đố anh chị nào  Một hơi đếm hết  Từ một ông sao sáng  Đến 10 ông sáng sao  - Người đứng mỗi khi hát đến từ nào sẽ đập vào vai 1 người, đến từ cuối cùng của bài hát tay đập trúng người nào, người ấy phát đọc một hơi không được dừng lại: “Một ông sao sáng, hai ông sáng sao, ba ông sao sáng…. 10 ông sáng sao”  - Luật chơi: Trường hợp người đọc bị hết hơi, đọc nhầm số thứ tự, đọc nhầm sao sáng hay sáng sao đều tính là thua cuộc và bị phạt.  - Cô cho trẻ chơi 1 - lần.  **\* Thí nghiệm làm cầu vồng**  **1. Gắn kết**  - Chào mừng tất cả các con đã đến với chương trình “Khoa học vui” ngày hôm nay!  - Cô cho trẻ xem một đoạn video về hiện tượng cầu vồng  + Các con vừa được xem hiện tượng gì trong tự nhiên?  + Cầu vồng sẽ xuất hiện ở đâu? Xuất hiện khi nào?  - Trong chương trình khoa học vui ngày hôm nay, cô sẽ hướng dẫn các con làm thí nghiệm cầu vồng.  **2. Khám phá**  **a) Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô**  - Để làm được thí nghiệm các con nhìn xem cô cần gì nhỉ?  - Cô cần 1 ca nước,1 lọ đường, 1 cốc thủy tinh , 1 chiếc thìa, 1 chiếc khăn để thấm nước,5 cốc thủy tinh có gắn số từ 1-5. Và cô có các màu: màu đỏ, màu cam, màu vàng, màu xanh lá cây, màu tím. Một ống nhựa để hút nước.  - Để biết cách làm thí nghiệm như thế nào, cô mời các bạn cùng chú ý quan sát cô làm mẫu nào:  + Bước 1: Cô đổ nước vào cốc số 1 tới vạch định mức trên cốc. Cô đổ vào các cốc để cho số lượng nước ở các cốc bằng nhau.  -Các con nhìn xem nước có đặc điểm gì?  + Bước 2: Cô múc đường vào cốc. Lượng đường múc vào từng cốc khác nhau theo số lượng dán trên cốc.  Cốc số 1 - 1 thìa đường  Cốc số 2 - 2 thìa đường  Cốc số 3 - 3 thìa đường  Cốc số 4 - 4 thìa đường  Cốc số 5 - 5 thìa đường  - Các con chú ý lượng đường múc ở các thìa phải bằng nhau và phải đúng số lượng dán trên cốc thì thí nghiệm mới thành công nhé!  - Không biết cho đường vào nước thì điều gì sẽ xảy ra?  + Bước 3: Khuấy đều cho đường tan hết trong nước. Khi khuấy, các con khuấy nhẹ tay và theo 1 chiều đến khi không nhìn thấy hạt nhỏ trắng là đường tan hết nhé!  => Nước có thể hòa tan đường.  + Bước 4: Nhỏ màu vào trong cốc nước.  Cốc số 1 – màu tím  Cốc số 2 – màu cam  Cốc số 3 – màu xanh lam  Cốc số 4 – màu vàng  Cốc số 5 – màu đỏ  - Các con đoán xem màu sẽ thế nào khi gặp nước ?  + Bước 5: Khuấy đều cho màu hòa tan trong nước.  => Nước có thể hòa tan đường và màu.  + Bước 6: Cho nước đường có màu sắc khác nhau vào 1 cốc để tạo thành cầu vồng.  - Đầu tiên, cô đổ cốc số 5 vào cốc thủy tinh.  - Sau cốc số 5 thì cô sẽ cho nước từ cốc nào tiếp theo?  - Từ cốc số 4, cô sẽ dùng ống hút để hút nước và bóp nhẹ, đưa đi đưa lại trên thành cốc. Các con chú ý bóp nước chảy xuống nhẹ nhàng để không làm lẫn các lớp màu nhé!  - Tại sao từ cốc số 4 lại phải hút bằng ống nhựa và từ từ bóp nước chảy sát thành cốc nhỉ?  - Các con nhớ phải cho đúng lượng đường vào các cốc, hòa tan hết đường và cho màu từ cốc 5, 4, 3, 2,1 thì thí nghiệm mới thành công nhé!  **b) Trẻ tự khám phá**  - Giáo viên cho trẻ đại diện của nhóm lấy khay đựng vật liệu dụng cụ về nhóm thực hiện.  - Cho trẻ nhắc lại các bước làm thí nghiệm.  - Trẻ thực hiện, quan sát kết quả thu được.  **3. Giải thích**  - Cùng một lượng nước bằng nhau. Khi cho nhiều đường hơn thì nước sẽ nặng hơn và chìm xuống dưới. Khi cho ít đường hơn thì nước sẽ nhẹ hơn và nổi ở trên. Vì vậy, cô phải cho màu từ các cốc 5, 4, 3, 2,1 sẽ tạo thành những lớp màu rất đẹp.  **4. Áp dụng**  - Các con biết, trong cuộc sống, có những thứ gì khác cũng được làm từ nhiều lớp màu như thí nghiêm cầu vồng các con vừa làm?  - Cô giới thiệu một số thứ khác cũng được làm từ nhiều lớp màu như: bánh chín tầng mây, thạch rau câu sắc màu, kem bẩy sắc cầu vồng, nước sô đa trái cây, nước sinh tố hoa quả.  **5. Đánh giá**  - Các con đã thu được kết quả như thế nào?  - Bạn nào giỏi có thể giới thiệu sản phẩm của mình cho cô và cả lớp cùng xem nào!  - Con đã làm thế nào để tạo được cầu vồng  - Quá trình thực hiện thí nghiệm có gặp vấn đề gì không?  - Tinh thần làm việc của nhóm như thế nào?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  **6. Kết thúc:**  - Cô cho trẻ cùng vận động và hát theo bài hát “ Bảy sắc cầu vồng nhé”.  **\* Chơi tự chọn** |
| **Nêu gương cuối ngày** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* Nêu gương cuối ngày | - Nhận biết được những việc làm tốt, chưa tốt của mình của bạn trong ngày.  - Nhận xét được những việc làm tốt và chưa tốt của mình và của bạn trong ngày.  - Vui vẻ, phấn khởi khi nhận cờ | - Cờ, bảng bé ngoan. | **Gây hứng thú:**  **-** Cho trẻ hát bài hát về chủ đề**:** Nước và một số hiện t­ượng tự nhiên  Cô dẫn dắt trẻ vào nêu gương  **Trọng tâm:**  \* Cho trẻ nhận xét trong ngày.  - Cô hỏi trẻ:  + Hôm nay lớp mình có những bạn nào làm được những việc tốt trong ngày ? Cho trẻ kể những việc trẻ đã làm.  + Ai cho cô biết lớp mình có những bạn nào làm được những việc tốt trong ngày ?  + Còn ai biết bạn mình làm được những việc tốt nữa?  - Cô khái quát lại….  \* Cô tặng cờ.  - Lần 1: Cô tặng cho những trẻ xuất sắc.  - Chúng ta hãy chúc mừng những bạn được nhận cờ xuất sắc nào.  Cho trẻ nêu cảm xúc của mình khi được cô tặng cờ xuất sắc.  - Cô gợi mở cho trẻ kể việc làm tốt của mình mà trẻ chưa nhớ…  - Cho trẻ tư giác đứng lên nhận đã làm những việc chưa tốt.  - Cô động viên khuyến khích trẻ  - Lần 2: Cô tặng cờ cho những trẻ còn lại  -> Cô khái quát lại: Để được nhận cờ hàng ngày các con làm nhiều việc tốt nghe lời cô giáo thì sẽ được cô tặng cờ để căm vào ống cờ của chúng mình để cuối tuần chúng ta được nhận phiếu bé ngoan.  **Kết thúc:**  Cho trẻ chơi trò chơi: Cho trẻ chơi 1 trò chơi dân gian. |
| **Vệ sinh trả trẻ** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Vệ sinh - trả trẻ | - Trẻ biết vệ sinh cá nhân sạch sẽ  - Rèn cho trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân  - Trẻ có ý thức vệ sinh cá nhân sạch sẽ | - Khăn mặt  - Xà phong, nước sạch, ba lô, đồ dùng các nhân trẻ | - Cô cho trẻ vệ sinh sạch sẽ trước khi trả trẻ  - Cho trẻ chơi tự do hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng trước khi trả  - Cô chuẩn bị hoặc nhắc nhở trẻ chuẩn bị đầy đủ tư trang cá nhân trước khi về  - Gặp gỡ trao đổi với phụ huynh tình hình 1 ngày của trẻ |
| **Đánh giá/Nhận xét** |  | | |
| **Chỉnh sửa** |  | | |
|  |
| **Thứ Ba, ngày 25/03/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá:**  Khám phá:  KPKH  Nước và sự biến đổi của nước | - Trẻ biết một số đặc điểm, tính chất của nước: trong suốt không màu, không mùi, không vị, nước có thể hòa tan một số chất và nước bị đổi màu khi hòa tan chất có màu sắc, nước có 3 thể: thể lỏng, thể rắn, thể khí  - Trẻ có kĩ năng làm một số thí nghiệm đơn giản về nước, phát triển kỹ năng quan sát, tư duy, phán đoán, ghi nhớ có chủ định cho trẻ  - Giáo dục trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm**,** giữ sạch nguồn nước, ý thức bảo vệ nguồn nước | - Mỗi trẻ có: 1 đĩa gồm 1 chai nước, 1 chén đựng đường, 1 chén đựng muối, 1 chén đựng viên C sủi, 1 chai nước, 3 cốc, thìa, 3 xô nước, cốc, chai nhựa, phễu, 3 hộp quà, phích nước nóng, đá đóng băng. | **Nước và sự biến đổi của nước**  **Gây hứng thú.** Cô cùng trẻ hát bài hát “*Trời nắng trời mưa*”, trò chuyện cùng trẻ về bài hát.  **Trọng tâm.**  **\* Các nguồn nước.**  *- Cho trẻ xem hình ảnh nước giếng, ao, hồ, sông, suối, biển*  - Cô nói: Nước có ở khắp nơi: giếng, ao*, hồ,* sông, suối, biển cả, nước còn có ở mạch nước ngầm dưới lòng đất.  **\* Đặc điểm, tính chất của nước.** Cô làm thí nghiệm cho trẻ quan sát và nhận xét về cốc nước.  => Nước trong suốt không màu.  - Để biết nước có mùi, có vị gì không cô mời các bé di chuyển về nhóm của mình và kiểm tra nhé!  - Cho trẻ ngửi và uống nước.  => Nước không màu, không mùi và không có vị.  - Cô cho trẻ làm thí nghiệm hòa tan đường, muối, viên C sủi vào nước, kiểm tra kết quả rồi, đại diện nhóm nhận xét.  - Cô cùng làm thí nghiệm và hướng dẫn, bao quát trẻ.  => Nước có thể hòa tan một số chất như muối, đường, C sủi và nước bị đổi màu khi hòa tan các chất có màu sắc.  - Cho trẻ quan sát cô đổ nước lên tay (thể lỏng), quan sát và cầm viên đá (thể rắn), quan sát nước bốc hơi (thể khí)  - Cô giáo dục: Các bé không nên uống nước đá lạnh vì dễ vị viêm vọng và tránh xa nước nỏng kẻo bị bỏng.  **\* Lợi ích của nước.**  - Nước có lợi ích gì đối với con người, cây cối và con vật?  - Cho trẻ quan sát 1 số hình ảnh nguồn nước bị ô nhiễm: Cá chết, cây cối khô héo, con người sử dụng nguồn nước bẩn sẽ bị mắc bệnh…  - Vậy chúng ta phải làm gì để bảo vệ nguồn nước?  - Cô giáo dục trẻ.  \* Luyện tập, củng cố.  *- Trò chơi 1: Đong nước vào chai*  + Cô chuẩn bị cho mỗi đội chơi 1 xô nước, 1 cốc, phễu và 1 chai đựng nước đã có vạch số. Nhiệm vụ của 3 đội là bật liên tục qua các vòng đong 1 cốc nước đổ qua phễu vào chai của đội mình. Kết thúc bản nhạc đội nào lấy được nhiều nước hơn đội đó sẽ giành chiến thắng.  *- Trò chơi 2: Ai thông minh*  + Cô sẽ đưa ra câu hỏi và các phương án trả lời: Các đội sẽ suy nghĩ trong thời gian 5 giây. Hết thời gian đội nào rung xắc xô trước đội đó sẽ được quyền trả lời câu hỏi.  **Kết thúc.**  ***-*** Hát ca khúc *“Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”.* |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| TC: Nhảy qua suối nhỏ  \* Quan sát nước sạch, nước bẩn \* Chơi tụ do | - Trẻ biết đặc điểm, tác dụng của nước sạch, tác hại của nước bẩn  - Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết phân biệt đặc điểm thời tiết cho trẻ  - Trẻ thích thú tham gia vào hoạt động, chơi vui vẻ đoàn kết | - Một chậu nước sạch, một chậu nước bẩn, đồ chơi tự do ngoài trời. | **\* TC: Nhảy qua suối nhỏ**  **\* Quan sát nước sạch, nước bẩn**  - Cho trẻ đi dạo và trò chuyện cùng trẻ về một số nguồn nước, dẫn trẻ đến gần qs hai chậu nước cô đã chuẩn bị.  - Cô gợi ý và trò chuyện cùng trẻ.  + Vậy con phải làm gì để giữ gìn và bảo vệ nguồn nước sạch?  - Cô củng cố, lồng nội dung GD trẻ  ***\* Chơi tự do.*** |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Trồng nụ trồng hoa.  \* Thực hành chăm sóc cây và sử dụng tiết kiệm nước: \* Chơi tự chọn **(MT85)** | - Trẻ biết được đặc điểm của nước và tầm quan trọng của nước đối với cây cối và con người.  - Có kỹ năng chăm sóc cây cối, sd nước tiết kiệm.  - Hứng thú thực hành cùng cô và các bạn. | - Bộ đồ dùng chăm sóc cây cối, các chậu cây. | **\* T/C: Trồng nụ trồng hoa.**  **\* Thực hành chăm sóc cây và sử dụng tiết kiệm nước:**  - Cho trẻ hát "Em yêu cây xanh" GD trẻ biết yêu quý và chăm sóc bảo vệ cây xanh.  - Cho trẻ thực hành chăm sóc cây, nhổ cỏ dưới gốc cây và tưới cây. Cô GD trẻ khi tưới cây sử dụng tiết kiệm nước.  **\* Chơi tự chọn.** |
| **Đánh giá/Nhận xét** |  | | |
| **Chỉnh sửa** |  | | |

|  |
| --- |
|  |
| **Thứ Tư, ngày 26/03/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Làm quen với toán:**  Làm quen với toán:  : LQVT  Đo lượng nước bằng các đơn vị đo. **(MT39)** | - Trẻ biết so sánh dung tích của 3 đối tượng bằng các cách khác nhau, ước lượng bằng mắt, dùng một đơn vị đo nào đó và diễn tả kết quả đo  - Trẻ có kỹ năng so sánh dung tích của 3 đối tượng  - GD trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ nguồn nước sạch | - Một số chai lọ thuỷ tinh (nhựa) trong suốt có hình dạng khác nhau, 3 cái phễu, 3 cái ca, 3cái bát, 3 cái li. Các chữ số từ 1->9. 3 chậu có nước, có dung tích và hình dạng khác nhau. 3 chậu nước bằng nhau, ba li nước, 3 bát | **Đo lượng nước bằng các đơn vị đo.**  **Ổn định gây hứng thú.**  - Cô đọc cho trẻ nghe câu đố về hạt mưa, cùng trẻ trò chuyện về mưa, về nước, nguồn nước và tác dụng của nước.  **Trọng tâm.**  \* So sánh dung tích của 3 đối tượng có dung tích bằng nhau nhưng khác nhau về hình dạng.  - Cô đặt 3 chai thuỷ tinh lên bàn cho trẻ nhận xét về hình dạng và so sánh bằng mắt thường có thể so sánh dung tích của ba chai.  - Cô lấy li đong nước để vào 3 chai vừa đựng vừa đếm số li nước, đong vào chai -> Cho trẻ chọn số tương ứng đeo vào cổ chai nước.  - Cô hỏi trẻ bao nhiêu li nước để đong đầy mỗi chai nước thuỷ tinh này -> Cô kết luận ba chai này có dung tích bằng nhau.  - So sánh 3 đồ chứa nước bằng thuỷ tinh khác nhau về hình dạng, dung tích.  - Cô đặt 3 chai thuỷ tinh khác nhau về hình dạng lên bàn và dùng li đong nước dót vào từng chai và cho trẻ nhận xét số lượng li nước đong vào 3 chai như thế nào? Có bằng nhau không?  Vì sao có sự khác nhau - cô kết luận dung tích của 3 chai này không bằng nhau.  \* Đo dung tích bằng các đơn vị đo khác nhau.  - Cô chọn 1 chai có dung tich lớn nhất đổ nước ra chai rồi dùng li đong nước lại vào chai, đổ nước ra dùng bát đong nước vào chai .  - Cho trẻ nhận xét 2 dụng cụ đong nước này .  - Cô kết luận : dụng cụ nào có số lần đong nhiều hơn thì dung tích nhỏ hơn ( và ngược lại)  \* Luyện tập: thực hành đo dung tích của 3 đối tượng này bằng các cách khác nhau.  - Cô chia trẻ làm 3 nhóm - Cô yêu cầu các nhóm dùng li nước đổ vào chai sau đó chọn số phù hợp treo vào cổ chai.  + Chơi lần 1: đo bằng li nhựa.  + Chơi lần 2: đo bằng bát nhựa.  Sau mỗi lần đo cô cho các đội nói kết quả đo.  **Kết thúc:** Cùng trẻ hát "Cho tôi đi làm mưa với" |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Trời nắng, trời mưa.  \* Quan sát, trò chuyện về thời tiết \* Chơi tự do | - Trẻ biết nhận xét, nêu được đặc điểm thời tiết trong ngày  - Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, lời nói mạch lạc  - Trẻ hăng hái tham gia hoạt động, yêu quý vẻ đẹp thiên nhiên | - Sân trường sạch sẽ, an toàn, đồ chơi tự do. | **\* T/C: Trời nắng, trời mưa.**  ***\* Quan sát, trò chuyện về thời tiết***  - Cô hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì?  - Gợi ý cho trẻ quan sát, nhận xét các đặc điểm của thời tiết trong ngày, thời tiết mùa xuân, con người - cảnh vật vào mùa xuân, cách ăn mặc phù hợp với thời tiết…  - Hỏi trẻ: Con có thích mùa xuân không? Vì sao ?  - Cô củng cố, nhận xét khen trẻ lồng nội dung GD trẻ.  **\* Chơi tự do.** |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Trời nắng, trời mưa.  \* LQBH: Cho tôi đi làm mưa với. \* Chơi tự chọn | - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và hiểu nội dung bài hát.  - Rèn kỹ năng nghe và phát triển kỹ năng hát cho trẻ.  - Trẻ thích thú hưởng ứng cùng cô. | - Nhạc bài hát, đồ chơi tự chọn. | **\* T/C: Trời nắng, trời mưa.**  **\* LQBH: Cho tôi đi làm mưa với.**  - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề và dẫn dắt vào bài.  - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe và yêu cầu trẻ đặt tên cho bài hát.  Cô giới thiệu và cho trẻ nhắc lại.  - Cô hát lần 2: Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát.  - Cô cùng trẻ hát, khuyến khích, động viên trẻ hưởng ứng cùng cô. Cô nhận xét, lồng ghép giáo dục trẻ.  **\* Chơi tự chọn.** |
| **Đánh giá/Nhận xét** |  | | |
| **Chỉnh sửa** |  | | |

|  |
| --- |
|  |
| **Thứ Năm, ngày 27/03/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học:**  Văn học:  Truyện “Cóc kiện trời” | - Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện  - Rèn kỹ năng nghe, phát triển kỹ năng quan sát và mạnh dạn trả lời các câu hỏi theo yêu cầu  - Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện và tích cực trả lời các câu hỏi | - Tranh minh họa câu chuyện “Cóc kiện trời”, que chỉ, nhạc. | **\*Gây hứng thú.**  - Cô cho trẻ xem và trò chuyện về một số hình ảnh đất đai nứt nẻ do bị khô hạn.  - Các con có biết câu chuyện nào kể về 1 con vật rất nhỏ bé nhưng lại dũng cảm lên tận trời gọi mưa về không?  **\*Trọng tâm.**  - Cô kể lần 1: yêu cầu trẻ đặt tên truyện. Cô khái quát và giới thiệu lại.  - Cô kể lần 2 kết hợp sử dụng tranh minh họa.  - Đàm thoại, giảng giải nội dung:  + Hỏi trẻ tên truyện và tên các nhân vật trong chuyện.  + Vì sao cóc phải lên tận trời để kiện Ngọc Hoàng?  + Những con vật nào được cử đi cùng cóc?  + Ngọc Hoàng đã sai những con vật nào ra trừng trị?  + Cóc đã làm gì để chống lại Ngọc Hoàng?  + Để ghi nhớ công lao của Cóc, mọi người đã đặt câu nói gì?  - Cô giáo dục trẻ. Cho trẻ chơi T/C: Trời nắng, trời mưa.  - Lần 3: Cho trẻ xem hoạt hình “Cóc kiện trời”.  **\*Kết thúc.**  - Cho trẻ tập làm những chú cóc, vừa nhảy vừa đọc câu thơ: Con cóc là cậu ông trời, hễ ai đánh cóc thì trời đánh cho. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* T/C: Máy bay bay  \* Thư viện của bé \* Chơi tụ do | - Trẻ biết cầm sách mở sách đọc từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.  - Luyện tai nghe, mở rộng vốn từ và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.  - Trẻ chú ý đọc sách cùng cô, chơi vui vẻ, đoàn kết với bạn. | - Sách, vở, giấy, bút chì, bút màu, đồ chơi tự do. | ***\* Gây hứng thú***  - Cô và trẻ đi dạo hít thở không khí trong lành buổi sáng và dẫn dắt trẻ vào hoạt động.  ***\* Trọng tâm:***  ***- TC: Máy bay bay***  **- Thư viện của bé**  - Cô cho trẻ ra thư viện.  - Cô giới thiệu sách mới.  - Cô Cho trẻ nhắc lại:  + Sách có mấy phần?  + Cô cho trẻ phân biệt bìa trước bìa sau.  + Đoán xem đây là truyện gì?  - Cô cho trẻ nhắc lại cách cầm sách, mở sách.  - Mở sách theo yêu cầu của cô.  - Cô cho trẻ chỉ tay vào chữ đọc truyện cùng cô.  - Đọc từng trang  - Cô theo dõi xem trẻ có đọc kịp không?  - Các con vừa được đọc truyện gì?  - Trong câu chuyện con thích ai?  - Câu chuyện dạy con điều gì?  - Cô cho trẻ vẽ nhân vật trong truyện trẻ thích.  - Cô giáo dục trẻ.  **- Chơi tự do.**  ***\* Kết thúc:*** Củng cố hoạt động và cùng trẻ rửa tay và đi vào lớp.  ***.*** |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* TC: Lộn cầu vồng.  \* LQBT: Mưa rơi. \* Chơi tự chọn | - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ.  - Phát triển khả năng ghi nhớ, kỹ năng đọc cho trẻ.  - Hứng thú đọc thơ cùng cô. | - Đồ chơi tự chọn | **\* TC: Lộn cầu vồng.**  **\* LQBT: Mưa rơi.**  - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề và dẫn dắt vào bài.  - Cô đọc thơ lần 1, yêu cầu trẻ nêu ý tưởng đặt tên bài thơ. Cô khái quát giới thiệu và cho trẻ nhắc lại.  - Cô đọc thơ lần 2: Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ.  - Cho trẻ đọc thơ cùng cô, khuyến khích, động viên trẻ hưởng ứng. Cô bao quát kết hợp lồng ghép giáo dục trẻ.  **\* Chơi tự chọn**. |
| **Đánh giá/Nhận xét** |  | | |
| **Chỉnh sửa** |  | | |

|  |
| --- |
|  |
| **Thứ Sáu, ngày 28/03/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Hoạt động tạo hình:**  Hoạt động tạo hình:  Tạo hình :"Vẽ cảnh trời mưa" (M) | - Trẻ biết dùng các kỹ năng vẽ đã học để vẽ cảnh trời mưa, biết cách tô màu và sắp xếp bố cục bức tranh một cách hợp lý  - Củng cố cho trẻ các kỹ năng vẽ, tô màu, phát huy trí tưởng tượng, óc tư duy sáng tạo của trẻ qua hoạt động  - Trẻ chú ý học và tích cực vẽ; biết giữ gìn môi trường, đồ dùng cẩn thận, sạch sẽ | - Hình ảnh trời mưa, mẫu của cô, bút chì, sáp màu, vở tạo hình của trẻ. | **Gây hứng thú**. Cho trẻ hát bài "Cho tôi đi làm mưa với", trò chuyện về bài hát và dẫn dắt vào bài.  **Trọng tâm**  - Cho trẻ quan sát và nhận xét tranh mẫu của cô.  Các con có nhận xét gì về bức tranh này?  Cảnh trời mưa được cô vẽ như thế nào?  Cô vẽ mưa bằng những nét gì?...  Con có nhận xét gì về bố cục của bức tranh?  - Cô vẽ mẫu cho trẻ quan sát, vừa vẽ vừa phân tích cách vẽ.  - Gợi ý cho trẻ nhắc lại cách vẽ, cách ngồi, cách cầm bút  - Cô củng cố và cho trẻ thực hiện. (cho trẻ thực hiện trên nền nhạc nhẹ các bài hát về chủ đề)  - Cô gợi ý, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. Khuyến khích những trẻ vẽ đẹp, những ý tưởng độc đáo.  - Cho trẻ trưng bày, nhận xét sản phẩm  - Cô nhận xét khái quát, động viên các bài còn chưa hoàn thành, khen ngợi các bài vẽ đẹp, sáng tạo.  **Kết thúc**  - Cô nhận xét, củng cố tiết học, khen ngợi trẻ lồng nội dung giáo dục trẻ. Cho trẻ T/C “Mưa to, mưa nhỏ”. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| - TC: Thi xem ai nhanh - chơi với hạt na - Chơi tự do | - Trẻ biết hạt na, biết chơi với hạt na.  - Rèn luyện sự khéo léo của trẻ.  -Trẻ hứng thú chơi trò chơi | - Hạt na và địa điểm an toàn cho trẻ hoạt động. | **\*TC: Thi xem ai nhanh.**  - Cô giới thiệu cách chơi: Các con phải chui qua cổng lên bàn lấy các khối quay về để vào rổ của tổ mình..  - Luật chơi: Không chạm vào cổng.  **\* HĐCMĐ: Xếp hạt hạt na theo ý thích**  - Các con vừa lấy được gì nào?  Các con sẽ chơi gì với những hạt na  Con sẽ xếp gì với những hạt na này?  Hỏi ý tưởng xếp con xếp những gì , xếp như thế nào ?  Khuyến khích trẻ chậm , kém  Kết thúc: Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét  **\* Chơi tự do:**  Gợi ý một số đồ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| \* Bé làm trực nhật. \* Nêu gương cuối ngày.  \* Nêu gương cuối tuần: | - Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh, sắp xếp đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, gọn gàng.  - Rèn luyện và củng cố kỹ năng lao động vệ sinh, sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn lắp cho trẻ.  - Trẻ có ý thức vệ sinh đồ dùng đồ chơi, biết vệ sinh môi trường sạch sẽ.  - Biết nhận xét số cờ của các bạn và tiêu chuẩn đạt được bé ngoan trong tuần.  - Rèn kỹ năng nhận xét cho trẻ.  - Phấn khởi khi được nhận bé ngoan. | - Khăn lau, chổi, gầu hót, nước sạch  - Cờ, bé ngoan, dụng cụ âm nhạc. | **\* Bé làm trực nhật.**  - Cô cùng trẻ hát bài hát “lớp chúng mình”.  - Cho trẻ nhận xét về lớp học và dồ dùng đồ chơi trong lớp.  Muốn cho phòng nhóm lớp mình được sạch đẹp, gọn gàng các con phải làm gì?  - Cô chia tổ cho trẻ dọn dẹp vệ sing phòng nhóm, sắp xếp lại đồ dùng đồ chơi trong lớp.  - Cho trẻ nhận xét lớp khi dọn dẹp vệ sinh xong.  - Cô nhận xét, khen trẻ lồng nội dung giáo dục trẻ.  **\* Nêu gương cuối ngày.**  **\* Nêu gương cuối tuần**:  - Cô cho trẻ cùng hát "Cả tuần đều ngoan". Cô hỏi trẻ:  Hôm nay là thứ mấy? Ngày thứ sáu có gì đặc biệt?  - Cho trẻ nêu tiêu chuẩn đạt bé ngoan trong tuần.  - Cô mời tổ trưởng của từng tổ lên kiểm tra cờ cùng cô. Nhận xét số cờ của từng bạn  - Cô tặng bé ngoan cho trẻ có từ 3 cờ trở lên và cho trẻ nói lên cảm nhận của mình khi được nhận phiếu BN.  - Cô mời trẻ chưa được nhận bé ngoan lên nhắc nhở, động viên và phát bé ngoan cho trẻ kết hợp giáo dục trẻ  - Cho trẻ vui liên hoan văn nghệ. |
| **Đánh giá/Nhận xét** |  | | |
| **Chỉnh sửa** |  | | |